

## Bản Chất của Thiên Tướng thủ Mệnh

Bài này nói riêng về vai trò của sao Thiên Tướng thủ Mệnh Thân trong Bộ Tử Phủ Vũ Tướng. Tử quy luật định Vị Trí các sao chính : Hai sao cùng một Vòng ở vị trí Tam Hợp khi nằm trên 1 Cấp Số Cộng có công sai là 4 như Thiên Tướng thuộc chòm sao Thiên Phủ có vị trí  $(T=h+4)$  nên luôn luôn ở vị trí Tam Hợp với Thiên Phủ theo chiều thuận ( chiều của kim đồng hồ ) bất cứ ở vị trí nào - Nghĩa là nếu Mệnh có Thiên Tướng thì Thiên Phủ bao giờ cũng đóng ở cung Tài Bạch. Trường hợp luôn Trực chiếu ( hay Xung Chiếu ) khi 2 sao là số hạng của 1 Cấp Số Cộng có công sai bằng 6 như Thiên Tướng với Phá Quân có vị trí  $( T= p+6 )$  nghĩa là khi Thiên Tướng ở Mệnh thì Phá Quân bao giờ cũng ở Thiên Di ( thế trực chiếu cố định ). Thế trực chiếu lưu động khi 2 sao ở 2 vòng khác nhau - nếu đồng cung ở vị trí  $x$  sẽ trực chiếu ở vị trí thẳng góc  $y$  với  $y=x+3$  ( modulo 12).

Ta đã biết Thiên Phủ đối xứng của Tử Vi qua trục Dần Thân, hay nói cách khác Tử Phủ đồng cung tại Dần Thân sẽ trực chiếu tại Tị Hợi - cũng như Thiên Phủ, Thiên Tướng gặp các chính tinh (đồng cung ) với các sao của chòm Tử Vi trong 3 vị trí : Tử Tướng đồng cung tại Thìn Tuất thì sẽ trực chiếu tại Sửu Mùi ; Vũ Tướng đồng cung tại Dần Thân sẽ trực chiếu tại Tị Hợi ( giống các cặp Tử Phủ, Đồng Lương, Cự Nhật , Cơ Âm ) ; Liêm Tướng đồng cung tại Tý Ngọ thì sẽ trực chiếu tại Mão Dậu ; các vị trí còn lại Thiên Tướng đứng một mình (độc thủ ). Thiên Tướng không có sao Nhị hợp.

Thiên Tướng như danh xung (ông Tướng nhà Trời ), Nam Đẩu Tinh thuộc dương Thủy, chủ về Quan Lộc và Phúc Thiện - Miếu tại Dần Thân ; Vượng tại Thìn Tuất ; đắc tại Sửu, Mùi, Tị , Hợi ; Hãm tại Mão Dậu.

Thiên Tướng bản tính ưa quyền hành, nhiều tự ái ( tự cao, tự đại ), hiếu thắng nhưng trực tính, thẳng thắn, không chấp nhận những gì khuất tất, ưa cứu khổ phò nguy, thấy sự bất bằng thích ra tay nghĩa hiệp. Vì còn là sao Đào Hoa nên cũng có tính bay bướm nhưng nghiêm trang, khó bị sa đọa như tính đào hoa của Tham Lang. Thiên Tướng còn tượng trưng cái Ấn - chủ về uy quyền và chức vị. Về hình tướng nếu hợp Mệnh ( Thủy, Mộc ) thân hình nở nang, cao vừa tầm da trắng và vẻ mặt đẹp đẽ uy nghi. Nếu mặt đen, da thô ảnh hưởng nhiều của Phá Quân : một loại Nhạc Bất Quần, che dấu bản chất rất tài tình !.

Nếu đắc địa Thiên Tướng áp chế tất cả các tinh hung ác của Hung Tinh ( Không Kiếp, Kinh Đà, Linh Hỏa, Hình, Kỵ ), song rất sợ Tuần Triệt, nhất là Triệt. Gặp Triệt như ông Tướng mất đầu. Gặp nhiều Sát tinh thêm Triệt , nếu không có bệnh ở đầu ( tâm trí), mặt, tay chân – thì công danh cũng hay thay đổi không bền ( khi Tiểu Vận cùng Đại Vận gặp dữ kiện này ). Muốn tránh hậu quả của Thiên Tướng ngộ Triệt, trong công danh không bao giờ giữ chức **Trưởng**, nếu làm **Phó hay Cố Vấn** thì bền. Trái lại khi đang ở Vận Bĩ gặp Triệt lại hanh thông- nhiều khi đang ngồi chơi soi nước lại được mời ra tham chính hay có chức vụ mới- nhưng chắc chắn không bền. Thiên Tướng ngộ Triệt ở Mệnh Thân hay Quan Lộc - muốn hóa giải- nên thay đổi Phương Vị hoạt động trong Nghiệp Vụ luôn luôn- lúc đầu tuy có khó khăn nhưng càng thay đổi công danh nghề nghiệp càng phát triển.

Nhắc lại : Đi cặp với một sao của chòm Tử Vi thì 4 chính tinh Tử Vi, Thiên Phủ, Vũ Khúc, Thiên Tướng tạo thành bộ Tử Phủ Vũ Tướng ( thật ra là 5 chính tinh kể cả Liêm Trinh, vì trong chòm Tử Vi, 3 sao Tử Vi, Vũ Khúc và Liêm Trinh luôn luôn Tam Hợp - tạo thành bộ 3 Tử Vũ Liêm- nên trong trường hợp khi Thiên Phủ hay Thiên Tướng gặp 1 trong 3 sao Tử Vũ Liêm là kết thành bộ Tử Phủ Vũ Tướng Liêm, song vì thuật ngữ Tử Vi đã dùng quen trong nhiều Thời đại nên chỉ gọi là Tử Phủ Vũ Tướng ). Trường hợp Xung Chiếu xảy ra khi hai sao cùng ở một chòm : như Thiên Tướng với Phá Quân ( cùng ở vòng Thiên Phủ) nên luôn luôn ở vị trí Xung Chiếu bất kể ở vị trí nào trên Thiên Bàn. Còn khi 2 sao ở 2 vòng khác nhau trường hợp Xung Chiếu chỉ xảy ra khi 2 sao ở vị trí thẳng góc với trục Đổng Cung của 2 sao đó : như Tử Tướng đồng cung tại Thìn Tuất thì sẽ Xung Chiếu ở Sửu Mùi. Liêm Tướng đồng cung tại Tý Ngọ thì Xung Chiếu tại Mão Dậu. Vũ Tướng đồng cung tại Dần Thân thì Xung Chiếu tại Tị Hợi (điều này cũng hiển nhiên khi Phá Quân cũng đồng cung với 1 sao của vòng Tử Vi - Tử Phá, Liêm Phá và Vũ Phá). Còn khi đứng một mình thì dù Đổng thủ vẫn còn Thiên Phủ hỗ trợ tạo thành cách **Phủ Tướng Triều Viên**. Cặp này tự nó đã có nhiều giá trị **tài sắc vẹn toàn** không cần nhờ Tam Hóa ( Khoa quyền Lộc ) hỗ trợ như các chính tinh khác. Vì là vai trò lãnh tụ, nên Thiên Tướng dù hiện diện ở vị trí nào, người có Thiên Tướng thủ Mệnh- cũng như Tử Vi – luôn luôn là bậc Trưởng Thượng trong Môi Sinh. Khác với sự nghiêm nghị, cẩn trọng của Tử Vi, người có Thiên Tướng thủ Mệnh về mặt tuy cởi mở song không dễ hòa đồng như Thiên Phủ, bởi tính thích hơn người- cao ngạo, nhiều mặc cảm tự tôn, khinh bạc thế nhân.

Đi cặp với Tướng Quân ( tiểu Thiên Tướng ) tạo thành cách Lưỡng Tướng ; đó là cách **xuất tướng nhập tướng**. Đối với tuổi Dương Nam, Âm Nữ - nếu Mệnh có Thiên Tướng và nếu Lộc Tồn đồng cung với Thiên Phủ tại Tài Bạch thì được cách Lưỡng Tướng, trái lại Âm Nam, Dương Nữ thì Lộc Tồn đóng tại Quan Lộc. Như vậy cách Lưỡng Tướng được trùng phùng bởi nhiều cách tốt nếu vắng bóng Hung Sát tinh tại Tam Đỉnh ( Mệnh Quan Tài ) thì cuộc đời không quý cũng phú. Trong Lãnh Vực Quân Đội, những người có cách Lưỡng Tướng, nếu hợp Mệnh, chắc chắn trong Chu Kỳ tốt phải là hàng Tướng Lãnh. Ở cách Lưỡng Tướng, nếu Thiên Hình nằm trong tam đỉnh ( Mệnh Quan Tài ) thì còn được hưởng thêm cách **Binh Hình Tướng Án**. Song Thiên Hình mà hiện diện trong tam đỉnh này, gặp Chu Kỳ xấu lại tác động ngược lại – chơi dao có ngày đứt tay là thế !. Đối với các lãnh vực khác, thêm Khôi Việt, hoặc Xương Khúc, Khoa Quyền Lộc, trong Môi Sinh vẫn là bậc **THẦY** ( thầy thuốc, thầy tu, thầy giáo...). Những phần sau đây đi sâu vào Bản Chất của Thiên Tướng qua các Vị Trí.

## I) TỬ TƯỚNG

Đồng cung với Tử Vi tại Thìn hay Tuất, gọi tắt là Tử Tướng ( xem lại bài Tử Vi). Mệnh đóng tại Thìn hay Tuất đều đủ bộ Tử Phủ Vũ Tướng thêm Liêm Trinh ( hòa ) ở cung Quan và Phá Quân ( thủy ) ở Di hợp chiếu. Tử Vi là sao Thổ, Thiên Tướng thuộc Thủy mà Thổ khắc nhập Thủy , nên 2 sao này khi đồng cung ( hay Xung chiếu ) phải tùy thuộc vào hành của Mệnh cùng các yếu tố khác mới nêu rõ Bản Chất của đương số.

Nếu mạng Thổ hay Kim vai trò Tử Vi át chế Thiên Tướng, hơn nữa được Thiên Phủ ( thổ ) và Vũ Khúc ( kim ) hỗ trợ từ cung Tài Bạch và cung Nô tữ ( Dậu Mão) nhị hợp qua. Mạng Mộc 2 sao này chỉ là vỏ bọc - mạng Hỏa cũng vậy nhưng nhờ ảnh hưởng hòa của Liêm Trinh tiếp sức cho Tử Vi. Các Tuổi Bính Tân bị Triệt ở Mệnh : độ số giảm. Nếu được trùng phùng 3

vòng Thái Tuế, Lộc Tồn và Tràng Sinh + hình tướng, bàn tay đẹp, vắng bóng Hung Sát tinh : đương nhiên không Quý cũng Phú ; trong Môi Sinh là bậc Trưởng Thượng được nể vì. Phú đã có câu :

**Thiên Tướng Thìn Tuất khởi thị công danh.**

Đóng tại Thìn , lợi cho các tuổi Canh ( Thân Tý Thìn) với Cục Thổ hay Cục Thủy, nhưng tốt nhất vẫn là Canh Tý mạng Thổ. Đối với Canh Thân ( mộc) ảnh hưởng mạnh ở Thiên Tướng và Phá Quân. Tử Vi chỉ là vỏ bên ngoài. Nếu đóng tại Tuất, với tuổi Giáp ( Dần Ngọ Tuất ) + Cục Hỏa thì có tuổi Giáp Ngọ mạng kim là tốt nhất. Các tuổi Đinh Kỷ, Cục Hỏa vẫn ăn với điều kiện mạng thổ hay kim tuy nhiên gặp Tuần tại Mệnh ( Đinh Sửu, Kỷ Mão) dễ có vấn đề tiền bạc ( cũng vậy với tuổi Ất Canh).

Nếu mạng mộc hay mạng thủy vai trò Thiên Tướng nổi bật, nhất là Mệnh Thủy tuổi Tân – Phá Quân hỗ trợ Thiên Tướng nhiều khi át chế cả Tử Vi- nếu sinh giờ Mão Dậu, Thân cư Di lại được hỗ trợ của Nô Bộc (đàn em) gia thêm sát tinh là hạng người Gian Hùng nguy hiểm vì ả dẫu nhanh vượt dưới vỏ bọc Tử Tướng, bề ngoài trông như một Chính Nhân, nhưng hành động cực kỳ hung bạo gian ác ( một thứ Nhạc Bất Quân- vẫn được đàn em tôn vinh như một Anh Hùng : Lá số mẫu - Tuổi Tân Mão sinh giờ Mão ngày 6 tháng 6 ) .

Với bộ Tử Phủ Vũ Tướng, nhất là 3 sao Tử, Phủ, Tướng ( vai trò Lãnh Tụ ) nếu trùng phùng nhiều yếu tố tốt - hướng về Văn Võ đều là mẫu người Lãnh đạo có tài chỉ huy. Trong lãnh vực Kinh Doanh, Kỹ Nghệ cũng dễ dàng thành công vì cung Tài Bạch có Vũ Phủ đó là cặp Tài Tinh cư Tài Bạch ( tài cư tài vị - nếu sinh giờ Thìn Tuất lại càng rõ nét )- nếu mạng Kim được hưởng trọn bộ đôi này , không kể hợp cả với Tử Vi - nhất là hình tướng lại một khối Vuông, mũi nở - chắc chắn giàu có lớn không bị thặng trầm dù Môi Sinh biến động. Sợ nhất là tuổi Bính Tân Mệnh đóng tại Thìn, nhất là tuổi Tân cả hai Tướng đều bị Triệt ! Đóng tại Tuất không lợi cho các Tuổi của vòng Giáp Tý ( Giáp Tý, Ất Sửu, ...Quý Dậu ) vì bị Tuần vây kín Mệnh – sinh giờ Tý Ngọ càng bất lợi hơn !.

Phụ Mẫu Thiên Lương	Phúc Đức Thất Sát	Điền Trạch	Quan Lộc <b>Liêm Trinh</b>
Mệnh Tử Vi <b>Thiên Tướng</b>	<b>Tử Tướng tại Thìn</b>		Nô Bộc
Huynh đệ Cự Môn Thiên Cơ			Thiên Di Phá Quân
Phối Tham Lang	Tử Tức Thái Dương Thái Âm	Tài Bạch <b>Vũ Khúc</b> <b>Thiên Phủ</b>	Giải Ách Thiên Đồng

Giải Ách Thiên Đồng	Tài Bạch <b>Vũ Khúc</b> <b>Thiên Phủ</b>	Tử Tức Thái Dương Thái Âm	Phối Tham Lang
Thiên Di Phá Quân	<b>Tử Tướng tại Tuất</b>		Huynh đệ Cự Môn Thiên Cơ
Nô Bộc			Mệnh <b>Tử Vi</b> <b>Thiên Tướng</b>
Quan Lộc <b>Liêm Trinh</b>	Điền Trạch	Phúc Đức Thất Sát	Phụ Mẫu Thiên Lương

## II ) LIÊM TƯỚNG

**Thiên Tướng** đóng tại Tý hay Ngọ bao giờ cũng đồng cung với Liêm Trinh gọi tắt là Liêm Tướng. Thiên Tướng thuộc Dương Thủy, Liêm Trinh thuộc Âm Hỏa – vì Thủy khắc nhập Hỏa nên vai trò Thiên Tướng át chế Liêm Trinh. Cùng là 2 sao có thêm tính đào hoa, nên những người Liêm Tướng mạng Kim Thủy hay Mộc không tránh được tính bay bướm nếu thêm bộ Tam Minh (Đào Hồng Hi ) lại càng chắc chắn hơn – dù nam hay nữ - gương mặt cũng đẹp để dễ thu hút người khác phái . Nhờ vai trò Tử Phủ khắc chế Thiên Tướng, ngay cả bản chất kiêu kỳ của Thiên Tướng nên chỉ **lãng ngảm** mà không lộ hẳn như Tham Lang, Phá quân hãm ngộ Đào Hồng.

Mệnh Liêm Tướng thì cung Quan Lộc bao giờ cũng có Vũ Khúc đắc cách tại Thìn Tuất, cung Tài Bạch có Tử Phủ đắc cách tại Dần Thân - lại được nhị hợp của Phụ Mẫu, xuất thân từ dòng họ Danh Vọng ( Thất Sát triều đầu ) đã giúp điều kiện thăng tiến từ thửa nhỏ. Cũng như cách Tử Phủ bộ Tử Phủ Vũ Tướng đắc cách trong trường hợp này. Liêm Tướng tại Tý tốt hơn Liêm Tướng tại Ngọ vì các yếu tố sau :

- Cung Tý thuộc Thủy hợp với hành thủy của Thiên Tướng.
- Tử Phủ đắc vị tại Thân hơn tại Dần.
- Bộ Nhật Nguyệt tịnh minh.
- Đóng tại Tý hợp với tuổi Canh (Thân Tý Thìn ) Cục Thổ hay Cục Thủy được hưởng 3 vòng Thái Tuế, Lộc Tồn và Trừng Sinh - bất lợi cho các tuổi Mậu, Quý vì Triệt tại Mệnh. Đóng tại Ngọ hợp với tuổi Giáp ( Dần Ngọ Tuất )+ Cục Hỏa - lại được thêm cả cách Lương Tướng đương nhiên vai trò lãnh đạo dễ nổi bật. Nhất là trong Quân Đội – đó là vai trò Tướng Lãnh chỉ huy. Về lãnh vực Kinh Tế, Ngân Hàng, Tài Chính cũng dễ thành công vì Vũ Khúc ( tài tinh) tại Quan Lộc, Tử Phủ ( vừa là Quyền tinh, Tài tinh ) tại Tài Bạch - bất lợi cho các người tuổi Ất Canh vì Triệt tại Mệnh. Các tuổi Đinh Kỷ cũng ăn trong trường hợp này, tuy có bất lợi về tiền bạc cho tuổi Đinh vì Tài ngộ Triệt - tuổi Kỷ cung Phúc ngộ Triệt : dòng họ ly tán. Các tuổi khác vẫn ăn, ít nhất cũng **Thập Niên quý hiển** khi vận số đi vào Chu kỳ đẹp.

Huỳnh đệ Cự Môn	Mệnh <b>Liêm Trinh</b> <b>Thiên Tướng</b>	Phụ Mẫu Thiên Lương	Phúc Đức Thất Sát
Phối Tham Lang	<b>Mẫu Tử Phủ ở Dần</b> <b>Liêm Tướng ở Ngọ</b>		Điền Trạch Thiên Đồng
Tử Tức Thiên Âm			Quan Lộc Vũ Khúc
Tài Bạch <b>Tử Vi</b> <b>Thiên Phủ</b>	Giải Ách Thiên Cơ	Thiên Di Phá Quân	Nô Bộc Thái Dương

Nô Bộc Thái Dương	Thiên Di Phá Quân	Giải Ách Thiên Cơ	Tài Bạch <b>Tử Vi</b> <b>Thiên Phủ</b>
Quan Lộc Vũ Khúc	<b>Mẫu Tử Phủ ở Thân</b> <b>Liêm Tướng ở Tý</b>		Tử Tức Thiên Cơ
Điền Trạch Thiên Đồng			Phối Tham Lang
Phúc Đức Thất Sát	Phụ Mẫu Thiên Lương	Mệnh <b>Liêm Trinh</b> <b>Thiên Tướng</b>	Huỳnh đệ Cự Môn

### III) VŨ TƯỚNG

Đóng tại Dần Thân Thiên Tướng đồng cung với Vũ Khúc. Vũ Khúc thuộc Kim, Thiên Tướng thuộc Thủy – Kim sinh nhập Thủy. Vũ Khúc hỗ trợ cho Thiên Tướng- song Vũ Khúc bản chất cô đơn khó tính. Thiên Tướng tuy hình tướng uy nghi nhưng kém nghiêm nghị và chế ngự như Tử Vi, ít nhân hậu và độ lượng như Thiên Phủ, bản chất ưa quyền hành, hiếu thắng, độc đoán, nhiều tự ái, tự tôn nhiều hơn tự ti- về phương diện bay bướm ít hơn so với Liêm Tướng. Người Vũ Tướng thủ Mệnh có hai tính tình đối nghịch cùng nằm trong 1 bản chất : nếu mạng Kim nặng về Vũ Khúc, mạng Thủy hay Mộc nghiêng về Thiên Tướng. Mạng Hỏa Thổ quân bình giữa hai tính cách. Nếu hình tướng đầy đặn mặt đầy đặn tươi đẹp là ảnh hưởng lớn của Thiên Tướng. Trái lại khuôn mặt xương xương, má hóp cằm nhọn thì ảnh hưởng nhiều của Vũ Khúc.

Đối với mạng Thổ, Thiên Tướng chỉ là vỏ bọc - chịu ảnh hưởng lớn của Tử Vi từ Quan Lộc chiếu về và Thiên Phủ từ Tài Bạch chiếu qua.

Song người Mệnh Vũ Tướng dù trong Môi Sinh có vào hàng Trường Thượng vẫn khó tính ít được lòng người chung quanh - nếu thêm Cô Quả thủ Mệnh đương nhiên sự khó tính càng lộ rõ. Nếu được trùng phùng 3 vòng Thái Tuế, Lộc Tồn và Tràn Sinh thì đỡ khó tính hơn vì ảnh hưởng của Long Phượng.

Trong 3 cách Tử Tướng, Liêm Tướng và Vũ Tướng thì cách nào cũng được hưởng trọn vẹn bộ Tử Phủ Vũ Tướng đặc địa và đặc vị vì nằm trong Tam Đỉnh ( Dần Ngọ Tuất ). Mệnh có Vũ Tướng thì Quan Lộc có Tử Vi độc thủ, Tài Bạch có Liêm Phủ tùy theo hành của Mệnh độ số tăng giảm tùy theo từng sao trong bộ đó. Đương nhiên Vũ Tướng tại Dần vẫn hơn Vũ Tướng tại Thân vì Tử Vi và bộ Nhật Nguyệt đặc vị. Với Vũ Tướng tại Dần lợi cho tuổi Giáp (Dần Ngọ Tuất) + Cục Hỏa - được hưởng đủ 3 vòng Thái Tuế, Lộc Tồn và Tràn Sinh. Sinh giờ Tý Ngọ, Dần Thân, Thìn Tuất đều quý hiển. Giờ Sửu Mùi không bền vì Cung Phúc kém. Giờ Tỵ Hợi bất bình đẳng ở Phối ( Phu Thê). Vũ Tướng tại Dần không lợi cho tuổi Nhâm Đinh vì Mệnh ngộ Triệt.

Vũ Tướng ở Thân thì lợi cho các tuổi Canh (Thân Tý Thìn) + Cục Thổ hay Cục Thủy sinh giờ ( Tý Ngọ, Dần Thân, Thìn Tuất). Sinh giờ (Sửu Mùi, Tỵ Hợi) kém hơn, nhất là các tuổi Giáp Kỷ Ất. Các tuổi khác dù không đủ 3 vòng Thái Tuế, Lộc Tồn và Tràn Sinh vẫn hưởng Lộc trong thập niên khi vận số đi vào chu kỳ đẹp.

Diên Trạch Thiên Cơ	Quan Lộc <b>Tử Vi</b>	Nô Bộc	Thiên Di Phá Quân
Phúc Đức Thất Sát	<b>Mẫu Tử Vi cư Ngọ Vũ Tướng ở Tý</b>		Giải Ách
Phụ Mẫu Thiên Dương Thiên Lương			Tài Bạch <b>Liêm Trinh Thiên Phủ</b>
Mệnh <b>Vũ Khúc Thiên Tướng</b>	Huỳnh đệ Cự Môn Thiên Đồng	Phối Tham Lang	Tử Tức Thái Âm

Tử Tức Thái Âm	Phối Tham Lang	Huỳnh đệ Cự Môn Thiên Đồng	Mệnh <b>Vũ Khúc Thiên Tướng</b>
Tài Bạch <b>Liêm Trinh Thiên Phủ</b>	<b>Mẫu Tử Vi cư Tý Vũ Tướng ở Thân</b>		Phụ Mẫu Thiên Dương Thiên Lương
Giải Ách			Phúc Đức Thất Sát
Thiên Di Phá Quân	Nô Bộc	Quan Lộc <b>Tử Vi</b>	Diên Trạch Thiên Cơ

## IV) THIÊN TƯỚNG Độc Thủ

### 1) Thiên Tướng (Tị Dậu Sửu)

Đóng tại Tam Hợp (Tị Dậu Sửu) : Tại Tị ( hỏa ) vị trí của 14 Sao chính xếp đặt theo cách Bố Trí Sao của Mẫu Tử Tham- Tại Dậu ( kim ) vị trí của 14 sao chính theo Mẫu Tử Sát - tại Sửu ( thổ ) vị trí 14 sao chính theo Mẫu Tử Phá : nghĩa là nếu Thiên Tướng độc thủ tại Mệnh thì cung Quan Lộc vô chính diệu, cung Tài Bạch có Thiên Phủ độc thủ. Sinh giờ ( Tí Ngọ, Dần Thân, Thìn Tuất ) thì Mệnh Thân luôn luôn được hưởng cách Phủ Tướng triều viên. Trong 3 vị trí của Thiên Tướng trong tam hợp ( Tị Dậu Sửu ) thì Thiên Tướng ở Sửu lợi thể hơn 2 vị trí Tị Dậu vì Nhật Nguyệt tịnh minh.

Đóng tại Tam Hợp ( Tị Dậu Sửu ) lợi cho các tuổi Âm, nhất là Tân ( Tị Dậu Sửu)+Cục Kim được hưởng 3 vòng Thái Tuế, Lộc Tồn và Trùng Sinh. Các tuổi Dương mất vị trí Thiên Thời.

Đóng tại Tị : bất lợi cho người tuổi Bính Tân ( Mệnh ngũ Triệt : lận đận thừa thiếu thời) dù được hưởng vòng Lộc Tồn, tuổi Tân đỡ hơn tuổi Bính. Đóng tại Dậu : bất lợi cho người tuổi Giáp Kỷ , nhất là Giáp Tuất và Kỷ Mão vì bị Cả Tuần lẫn Triệt vây kín Mệnh ( sinh giờ Tý Ngọ càng mệt hơn ). Đóng tại Sửu : không lợi cho người tuổi Mậu Quý. Đối với các sao hãm địa khi gặp Tuần Triệt thì giảm độ xấu – riêng Thiên Tướng gặp Tuần Triệt tại Mệnh Thân thì trái lại.

Thiên Tướng nằm trên đỉnh của Tam Giác ( Thái Tuế, Quan Phủ, Bạch Hổ ) được hỗ trợ của bộ Tứ Linh ( Long Phượng Hổ Cáo ) còn tỏ ra cứng rắn uy nghi có tính áp chế, trái lại gặp Tam Minh (Đào Hồng Hỉ) dễ mất quyền uy bởi tính bay bướm. Song nếu gặp được Khôi Việt lại được tương kính nể vì. Được ăn ở Thiên Tướng với điều kiện mặt phải nở nang đầy đặn + bàn tay đẹp ( các chỉ rõ ràng không đứt đoạn – không chập nhau). Diện mạo xấu xí, mặt choắt không ăn ở sao này. Đó là trường hợp Thiên Tướng gặp Sát Tinh mà không chế ngự nổi.

### 2) Thiên Tướng ( Hợi Mão Mùi )

Cũng như Tam Hợp ( Tị Dậu Sửu), 3 cung trong Tam Hợp ( Hợi Mão Mùi) cũng đều thuộc Âm. Thiên Tướng thuộc Dương Thủy . Đóng tại Dương cung thuận vị hơn tại Âm cung – nghĩa là biểu lộ Cá tính ra ngoài rõ hơn ở âm cung – Thiên Tướng độc thủ, khi đóng tại dương cung Thiên Tướng luôn luôn đi kèm với 3 chính tinh Tử Vi ( mẫu Tử Tướng), Liêm Trinh ( mẫu Liêm Tướng ), Vũ Khúc ( mẫu Vũ Tướng ). Về mặt và bản chất ưa quyền hành của Thiên Tướng khi ở dương cung khác với Thiên Tướng khi ở âm cung. Cũng bản chất ưa quyền hành, háo thắng, vẻ mặt đẹp đẽ, song khi ở dương cung biểu lộ mạnh mẽ ra ngoài - chứ không **ngâm** như tại âm cung.

Khi Thiên Tướng đóng tại Tam Hợp ( Hợi Mão Mùi) cũng giống như đóng tại Tam Hợp ( Tị Dậu Sửu ) nghĩa là Mệnh có Thiên Tướng độc thủ thì Quan Lộc vô chính diệu, cung Tài Bạch được Thiên Phủ độc thủ. Sinh giờ ( Tý Ngọ, Dần Thân, Thìn Tuất) thì Mệnh Thân được hưởng trọn cách Phủ Tướng triều viên.

Đóng tại Hợi ( thủy ): cách bố trí 14 sao chính giống như cách Tử Tham.

Đóng tại Mão ( mộc ): cách bố trí 14 sao chính giống như cách Tử Sát.

Đóng tại Mùi ( thổ ) : cách bố trí 14 sao chính giống như cách Tử Phá.

Đóng tại Hợi và Mão lợi hơn đóng tại Mùi vì được Nhật Nguyệt tịnh minh ( song nếu sinh ở một nơi - lại sống tại nơi khác thì phải xét lại !).

Đóng tại Tam Hợp ( Hợi Mão Mùi) lợi cho những người Ất ( Hợi Mão Mùi )+ Cục Mộc với điều kiện thân hình và diện mạo phải hợp với Thiên Tướng. Tại Hợi tốt hơn. Tại Mão không lợi cho người tuổi Nhâm Đinh ( vì Triệt tại Mệnh, nếu là Nhâm Tý, Đinh Mùi lại càng mệt hơn !). Tại Mùi không lợi cho người tuổi Ất Canh, nhất là Ất Dậu, Canh Dần sinh giờ Tý Ngọ ( vì bị cả Tuần lẫn Triệt vây kín Mệnh Thân: cuộc đời tính một đường đi một ngã -

thăng trầm ). Thiên Tướng gặp Kinh ( hay Đà) với tuổi Giáp khi Mệnh tại Mão hay với tuổi Đinh Kỷ khi Mệnh tại Mùi - nếu hội thêm Thiên Hình ( sinh tháng 7 hay 11 ) Hòa Tinh khi đến vận kém khó tránh khỏi lao tù, tai nạn, bệnh tật.

Dù Thiên Tướng đàn áp được Không Kiếp, song người Thiên Tướng gặp Không Kiếp đồng cung (được hỗ trợ thêm tính của Phá Quân xung chiếu ), nếu hình tướng diện mạo không hợp ( người bé nhỏ mặt choắt, da ngăm đen) thì bản chất keo kiệt, bần tiện, khó chơi – dù có ăn về hình tướng tâm địa cũng hẹp hòi không xứng với vai trò Lãnh Đạo hay hàng Trưởng Thượng. Nếu không được trùng phùng vòng Thái Tuế hay Lộc Tồn, nhưng được nhiều Trung Tinh đặc cách như Xương Khúc, Khoa Quyền Lộc, Khôi Việt, Ân Quý... thì cuộc đời cũng thênh thang, ít ra cũng được chục năm.

Mệnh <b>Thiên Tướng</b>	Phụ Mẫu Thiên Lương	Phúc Đức Liên Trinh Thất Sát	Điền Trạch
Huynh đệ Cự Môn	<b>Mẫu Tử Tham cư Mão Thiên Tướng ở Tị (Tị Dậu Sửu)</b>		Quan Lộc
Phối Tử Vi Tham Lang			Nô Bộc Thiên Đồng
Tử Tức Thiên Cơ Thái Âm	Tài Bạch <b>Thiên Phủ</b>	Giải Ách	Thiên Di Vũ Khúc Phá Quân

Thiên Di Vũ Khúc Phá Quân	Giải Ách	Tài Bạch <b>Thiên Phủ</b>	Tử Tức Thiên Cơ Thái Âm
Nô Bộc Thiên Đồng	<b>Mẫu Tử Tham cư Dậu Thiên Tướng ở Hợi (Hợi Mão Mùi)</b>		Phối Tử Vi Tham Lang
Quan Lộc			Huynh đệ Cự Môn
Điền Trạch	Phúc Đức Liên Trinh Thất Sát	Phụ Mẫu Thiên Lương	Mệnh <b>Thiên Tướng</b>

Bài Kỳ Sau : Bản Chất của VŨ KHÚC- Hình tượng Cô Đơn